

Số: 191/CĐN
V/v báo cáo và chấm điểm phong trào
“Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”
năm 2021

Đồng Nai, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Các CĐCS trực thuộc Công đoàn ngành Y tế.

Thực hiện Công văn số 1717/LĐLĐ ngày 25/11/2021 của Ban Thường vụ Liên đoàn lao động tỉnh Đồng Nai về việc Báo cáo và chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” năm 2021;

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế tỉnh Đồng Nai hướng dẫn các Công đoàn cơ sở làm báo cáo và chấm điểm; Hồ sơ khen thưởng thi đua chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 như sau:

1- Đối với Công đoàn cơ sở khu vực sản xuất kinh doanh:

- Báo cáo kết quả theo Bảng chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 (kèm mẫu số 9 theo HD số 10/HD-TLĐ); có xác nhận ký tên đóng dấu của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị; Ban Giám đốc công ty; Ban chấp hành CĐCS và phải được lập thành 03 bản .

2- Đối với Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học:

- Báo cáo kết quả theo Bảng chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 (kèm mẫu số 10 theo HD số 10/HD-TLĐ); có xác nhận ký tên đóng dấu của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị; Ban chấp hành CĐCS và phải được lập thành 03 bản .

***.Lưu ý:**Hồ sơ khen thưởng

- Báo cáo kết quả theo Bảng chấm điểm phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 có xác nhận ký tên đóng dấu của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị; Ban Giám đốc công ty;

- Tờ trình của Công đoàn cơ sở.

- Báo cáo tóm tắt thành tích phong trào phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021.

- Đề nghị các Công đoàn cơ sở triển khai thực hiện và gửi báo cáo về Thường trực Công đoàn ngành Y tế **trước ngày 17/12/2021** để tổng hợp báo cáo cấp trên.

Nơi nhận:

- 21 CĐCS Tuyển tỉnh thực hiện;
- Website Sở Y tế;
- Lưu CĐN.

TM. BAN THƯỜNG VỤ



Đàm Đức Chính

-:-

....., ngày tháng năm 2021

MẪU TỔNG HỢP CHẤM ĐIỂM PHONG TRÀO
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM ATVSLĐ” NĂM 2021
(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)

Ban Thường vụ LĐLĐsau khi tổng hợp các bản chấm điểm của các CĐCS trực thuộc và kiểm tra thực tế ở cơ sở, nhất trí đánh giá kết quả việc thực hiện công tác ATVSLĐ và phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 như sau:

1- Số Đơn vị (ĐV) sự nghiệp, y tế, trường học có CĐCS: ĐV/.....ĐV (tỉ lệ%) so với tổng số CĐCS trực thuộc

Trong đó: - Sự nghiệp :ĐV
 - Y tế : ĐV
 - Trường học: ĐV

2- Số Đơn vị (ĐV) sự nghiệp, y tế, trường học tự chấm điểm với các nội dung :..... (tỉ lệ%) so với số ĐV có CĐCS

Trong đó: - Nội dung I: có..... ĐV, tỉ lệ%
 - Nội dung II: cóĐV, tỉ lệ %
 - Nội dung III: có ĐV, tỉ lệ %

3-Tổng số Đơn vị (ĐV) sự nghiệp, y tế, trường học đạt phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” sau khi kiểm tra thực tế:

a- Xuất sắc (đạt từ 91 đến 100 điểm): cóĐV, tỉ lệ%
b- Khá (đạt từ 81 đến 90 điểm): cóĐV, tỉ lệ%
c- Trung Bình (đạt từ dưới 80 điểm): cóĐV, tỉ lệ%

4- Kiến nghị, đề xuất ý kiến :

.....
.....
.....
.....

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Công đoàn Cấp trên cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Công đoàn:

:-

....., ngày tháng năm 2021

BẢN CHẤM ĐIỂM**PHONG TRÀO “ XANH- SẠCH- ĐẸP, BẢO ĐẢM ATVSLĐ” NĂM 2021**

Ban chấp hành CĐCS và Lãnh đạo đơn vị gồm:

- 1- Họ và tên.....chức vụ
- 2-.....
- 3-.....
- 4-.....
- 5-.....

Sau khi khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 của đơn vị; đã thống nhất báo cáo và chấm điểm như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

- 1- Loại hình đơn vị.....
- 2- Tổng số CBCCVC - LĐ:trong đó nữ:
- 3- Tổng số đoàn viên công đoàn:.....trong đó nữ:

II. Kết quả chấm điểm: (mẫu số 10)

- Nội dung I :.....điểm.
- Nội dung II :.....điểm.
- Nội dung III :.....điểm.
- Tổng số điểm: /100 điểm.

III. Tư xếp loại: phong trào " Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ “
năm 2021

- a- Xuất sắc (đạt từ 91 đến 100 điểm)
- b- Khá (đạt từ 81 đến 90 điểm)
- c- Trung Bình (đạt từ dưới 80 điểm)

TM. Lãnh đạo đơn vị
(ký tên đóng dấu)

TM. BCH Công đoàn cơ sở
(ký tên đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM 2021
(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	NỘI DUNG	Kết quả đạt được năm 2021			ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
		Đơn vị tính	Số lượng	Số tiền (đồng)		
	NỘI DUNG I Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ, lãnh đạo đơn vị tổ chức phong trào thi đua “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu				40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”				5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”				5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ				5	
1.4	- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ - Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp gọn gàng nơi làm việc				2	
					5	
1.5	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, giấy, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp				1	
					2	
					2	
					2	

1.6	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Giám sát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm bữa ăn ca				2	
					2	
1.7	Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc				3	
					4	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc				40	
2.1	Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế hoạt động có hiệu quả				4	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc				4	
2.3	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ đầy đủ, phù hợp công việc, nhiệm vụ của người lao động; đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ				4	
2.4	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt				4	
2.5	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ				4	
2.6	- Thực hiện tốt việc quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động - Thực hiện đầy đủ chế độ độc hại cho NLĐ				3	
					1	
2.7	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng				3	
2.8	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động				5	

2.9	- Thực hiện tốt việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp - Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp				2	
2.10	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ				4	
	NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả				20	
3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (<i>cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm</i>)				9	
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp				3	
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép				4	
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm				4	
	TỔNG ĐIỂM				100	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(ký, đóng dấu)

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

(ký, đóng dấu)

Công đoàn Cấp trên cơ sở
 Công đoàn:

-:-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

BẢN CHẤM ĐIỂM
PHONG TRÀO “ XANH- SẠCH- ĐẸP, BẢO ĐẢM ATVSLĐ” NĂM 2021

Ban chấp hành CĐCS và Lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp gồm:

- 1- Họ và tên.....chức vụ
- 2-.....
- 3-.....
- 4-.....
- 5-.....

Sau khi khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2021 của doanh nghiệp; đã thống nhất báo cáo và chấm điểm như sau:

I. Đặc điểm tình hình doanh nghiệp :

- 1- Loại hình DN:.....Ngành nghề sản xuất:
- 2-Tổng số LĐ:người; Công nhân trực tiếp sản xuất:.....người
- 3- Số phòng, ban:..... ; Phân xưởng:.....; Tổ sản xuất: người
- 4- Mạng lưới ATVSV: có () ; không () ; Số ATVSV:người
- Xây dựng quy chế hoạt động của mạng lưới ATVSV: có () ; không ()
- 5-Phòng y tế : có () ; không () ; Bác sỹ: ... ; Y sỹ: ; Y tá: ... người

II.Kết quả chấm điểm: (mẫu số 9)

- Nội dung I :điểm.
- Nội dung II: điểm.
- Nội dung III:điểm.
- Tổng số điểm: /100 điểm.

III. Tự xếp loại: phong trào " Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ “
 năm 2021.

- | | | |
|---------------|--------------------------|--------------------------|
| a- Xuất sắc | (đạt từ 91 đến 100 điểm) | ☐ |
| b- Khá | (đạt từ 81 đến 90 điểm) | ☐ |
| c- Trung Bình | (đạt từ dưới 80 điểm) | ☐ |

TM. Lãnh đạo đơn vị, doanh nghiệp
 (ký tên đóng dấu)

TM. BCH Công đoàn cơ sở
 (ký tên đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM 2021
(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sản xuất kinh doanh)

TT	NỘI DUNG	Kết quả đạt được năm 2021			ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
		Đơn vị tính	Số lượng	Số tiền (đồng)		
	NỘI DUNG I Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ tổ chức phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu				40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”				5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”				5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ				5	
1.4	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới. - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, năng lượng; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp				1 1 1,5 1,5	

1.5	Mạng lưới an toàn vệ sinh viên: - Có phối hợp thành lập mạng lưới - Có xây dựng quy chế hoạt động - Có tổ chức huấn luyện kỹ năng, phương pháp hoạt động. - Có phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên				1,5 1 1,5 1	
1.6	- Tuyên truyền, vận động NLD thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ. - Tổ chức cho NLD tham gia hoạt động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc				3 2	
	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp				2 1,5	
1.7	- Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho NLD bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp				1,5	
1.8	- Tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể có điều khoản có lợi về ATVSLĐ, bữa ăn ca cho NLD; Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị NLD có nội dung ATVSLĐ, bữa ăn ca - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về điều kiện làm việc, ATVSLĐ, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn ca tại nơi làm việc				2,5 2,5	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc				40	
2.1	- Thành lập Hội đồng ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm về ATVSLĐ* - Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế				2 2	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc				4	

2.3	- Xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc - Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc					1	3	
2.4	Tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ*					3	3	
2.5	- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đầy đủ, theo công việc, nhiệm vụ của NLP - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ					1	3	
2.6	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt					3		
2.7	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng chữa cháy tại chỗ					2		
2.8	- Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai kết quả quan trắc tới NLP - Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại cho NLP					1	3	
2.9	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng					2		
2.10	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLP					3		
2.11	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLP					3		
2.12	Người lao động: - Chấp hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ; tuân thủ các giao kết về ATVSLĐ trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể - Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp; các thiết bị bảo đảm ATVSLĐ					1	3	
	NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả					20		
3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (cứ có một vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm)					9		

3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp				3	
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép				4	
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm				4	
	TỔNG ĐIỂM				100	

Ghi chú: Các tiêu chí đánh dấu (*) trong điểm 2.1 và điểm 2.4 áp dụng với các doanh nghiệp thuộc các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc phải thực hiện, nếu không thực hiện thì không được điểm; các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề khác không bắt buộc thực hiện thì chấm điểm tối đa.

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(ký, đóng dấu)

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(ký, đóng dấu)